

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM KHÊ
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- T1 do - H Phúc**

Bản án số:19/2021/HSST
Ngày 02-02-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM KHÊ-TỈNH PHÚ THỌ

T phần Hội Đ xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thanh Loan

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hà Thị Hải

2. Ông Phan Thị Ánh Duyên

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Ông Nguyễn Hải Phú - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa:* bà Nguyễn Thị Quỳnh Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 19/2021/TLST-HS ngày 06/01/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2021/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo: **Vũ Văn H** - Sinh năm 1988. Tên gọi khác: không

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu A, xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Giới tính: Nam

Trình độ học vấn: không; Nghề nghiệp: Lao động T1 do;

Bố đẻ: Vũ Văn K, sinh năm 1952. Mẹ đẻ: Vũ Thị A, sinh năm 1957

Vợ, con: chưa có.

Tiền sự: không; Tiền án: không

Nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 04/2013/HSST ngày 15/01/2013 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ xử phạt bị cáo Vũ Văn H 06 (sáu)

tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 2.500.000đ, phải nộp án phí hình sự 200.000đ. H đã chấp hành xong hình phạt chính ngày 22/4/2013, chấp hành xong án phí hình sự vào tháng 9/2013. Đến nay người bị hại không có đơn đề N H phải bồi thường thiệt hại (hết thời hiệu thi hành án).

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 13/10/2020 đến ngày 19/10/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo hiện đang tại ngoại. (có mặt)

+ Bị hại: ông Trần Hữu N, Sinh năm 1963

Địa chỉ: Khu T, xã C, huyện C, tỉnh Phú Thọ (vắng mặt)

+ Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Quang S, Sinh năm 1986

Địa chỉ: Khu 4, xã D, huyện T, tỉnh Phú Thọ (vắng mặt)

- Anh Trần Văn T, sinh năm 1988

Địa chỉ: Khu T, xã C, huyện C, tỉnh Phú Thọ (vắng mặt)

+ Người làm chứng: Anh Nguyễn Công T1, sinh năm 1983

Địa chỉ: Khu 4, xã D, huyện T, Phú Thọ (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 27/9/2020, **Vũ Văn H**, sinh ngày 01/9/1988, đăng ký hộ khẩu thường trú: khu A, xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ đi bộ sang nhà ông Trần Hữu N, sinh năm 1963 ở khu T, xã C, huyện C, tỉnh Phú Thọ mục đích ăn trộm gà nhà ông N. H thấy đèn điện nhà ông N đều đã tắt, quan sát xung quanh không thấy có người, ở góc sân giáp với bếp nhà ông N dựng 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE ALPHA màu đỏ đen có BKS: 19Y1-8387, chìa khóa cắm ở ổ khóa điện của xe nên H đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe trên. H dùng chân phải gạt chân chống của xe, quay đầu xe sau đó dắt chiếc xe ra khỏi sân, ra phía cổng nhà ông N rồi khởi động nổ máy xe. H điều khiển xe đi theo hướng xã T ra Thị trấn C, theo đường Quốc lộ 32C xuống nhà anh Nguyễn Công T1 (là bạn của H), sinh năm 1983 ở khu 6, xã D, huyện T, tỉnh Phú Thọ. H gọi anh T1 dậy và nói với anh T1 cho H ngủ nhờ tại nhà anh T1. Tại đây, H có nói với anh T1 về việc H cần bán chiếc xe máy H đang đi. Anh T1 bảo H: “*Để xem có ai mua không anh bảo cho*”. Đến 09 giờ sáng ngày 28/9/2020, anh T1 gọi điện cho anh Nguyễn Quang S, sinh năm 1986 ở khu 4, xã D, huyện T, tỉnh Phú

Thọ hỏi anh S: “*Có con xe thằng em muốn bán, nếu lấy xe đi công trình thì xuống mà lấy*”. Anh S đồng ý và đến nhà anh T1. Tại nhà anh T1 thì H nói với anh T1 và anh S là chiếc xe H bán có giấy tờ nhưng H để quên ở nhà, xe không phải xe trộm cắp. Anh S đồng ý mua chiếc xe trên với giá 2.000.000đ. Sau đó, H bắt xe khách đi xuống thành phố Hà Nội chơi và tiêu sài cá nhân hết số tiền trên. H có đến gặp và nói với anh Vũ Văn T, sinh năm 1992 (là cháu họ của H) về việc tối ngày 27/9/2020 H trộm cắp xe máy nhà ông N rồi mang xuống huyện T bán được 2.000.000đ. Anh T có gọi điện cho anh Trần Văn T, sinh năm 1988 (là con trai ông N) nói về chuyện H trộm cắp xe ở nhà ông N. Gia đình ông Trần Hữu N sau khi bị mất trộm xe đã đến công an huyện Cẩm Khê trình báo. Đến ngày 13/10/2020, Vũ Văn H đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Khê để đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm của bản thân.

Ngày 29/9/2020, cơ quan CSĐT công an huyện Cẩm Khê đã tạm giữ của anh Nguyễn Quang S: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE ALPHA màu đỏ đen BKS: 19Y1-136543.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Khê đã trưng cầu Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Cẩm Khê định giá tài sản 01 chiếc xe mô tô (xe số) nhãn hiệu HONDA WAVE ALPHA màu đỏ đen, số máy: HC12E1337399, số khung: 12189Y136543, BKS: 19Y1-136543 (xe đã qua sử dụng). Tại bản kết luận định giá tài sản số 47 ngày 07/10/2020, Hội đồng định giá tài sản huyện Cẩm Khê có kết luận:

01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE ALPHA màu đỏ đen, số máy: HC12E1337399, số khung: 12189Y136543, BKS: 19Y1-136543 trị giá 5.000.000đ (năm triệu đồng).

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Văn H khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của ông Nguyễn Hữu N có đặc điểm như trên.

Bản cáo trạng số 05/CT-VKSCK -HS ngày 30/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Vũ Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự; Tại phiên tòa hôm nay Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố và đề N Hội đồng xét xử:

Áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Vũ Văn H phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Vũ Văn H từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 13/10/2020 đến ngày 19/10/2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 2 Điều 47, khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đề N HĐXX xác nhận, ngày 14/10/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Khê đã trả lại tài sản cho ông Nguyễn Hữu N 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE ALPHA màu đỏ đen BKS: 19Y1-136543 (tài sản thuộc quyền sở hữu của anh Trần Văn T).

Về án phí: Bị cáo H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng: Bị cáo nhất trí với quan điểm đề N của đại diện Viện kiểm sát, đề N HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình T1, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

+ *Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo:*

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Vũ Văn H đã thừa nhận:

Ngày 27/9/2020, H đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE ALPHA màu đỏ đen, BKS: 19Y1-136543 trị giá 5.000.000đ của ông Trần Hữu N, tại khu T, xã C, huyện C, tỉnh Phú Thọ. (đây là tài sản của anh Trần Văn T (là con trai ông N) giao cho ông N sử dụng). Giá trị tài sản trộm cắp là 5.000.000đ (Năm triệu đồng chẵn).

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai mà bị cáo khai trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra vụ án, các tài liệu khác có trong hồ sơ và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó có đủ căn cứ

pháp lý để kết luận bị cáo Vũ Văn H phạm tội “ Trộm cắp tài sản”, được quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự;

+ *Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ*

Vụ án có tính chất ít nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý, đã ngang nhiên xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang, bất bình trong quần chúng nhân dân, xâm phạm đến an ninh, trật T1 an toàn xã hội. Vì vậy vụ án cần phải đưa ra xét xử kịp thời và nghiêm khắc nhằm giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Bị cáo là có năng lực trách nhiệm hình sự và đạt độ tuổi theo quy định của pháp luật. Năm 2013 đã bị Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê xử phạt 06 tháng tù tội trộm cắp tài sản. Bị cáo đã thực hiện xong hình phạt chính và án phí. Đối với khoản tiền bồi thường, do người bị hại không có đơn yêu cầu bồi thường, đã hết thời hiệu thi hành án dân sự, vì vậy bị cáo đã được xóa án tích. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu. Vì vậy cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục cải tạo bị cáo. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo đã đến cơ quan công an đầu thú về hành vi trộm cắp chiếc xe. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

Theo quy định tại khoản 5 điều 173 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng”. Qua xác minh, bị cáo không có tài sản riêng, không có nghề nghiệp ổn định. Vì vậy xét nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[3] Về vật chứng và trách nhiệm dân sự:

- Ngày 14/10/2020, Công an huyện Cẩm Khê đã trả lại tài sản cho ông Nguyễn Hữu N (là người quản lý hợp pháp đối với tài sản) là đúng pháp luật cần được xác nhận.

Đối với số tiền 2.000.000đ anh S đã trả tiền mua xe cho bị cáo H, anh S không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, xét đây là sự T1 nguyện của người tham gia tố tụng nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ khoản 1 điều 173; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Khoản 2 Điều 47, khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điểm b khoản 3 Điều 106; Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 N quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Vũ Văn H phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Vũ Văn H 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án. Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 13/10/2020 đến ngày 19/10/2020.

[2] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Xác nhận, ngày 14/10/2020, Công an huyện Cẩm Khê đã trả lại tài sản cho ông ông Trần Hữu N 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE ALPHA màu đỏ đen, BKS: 19Y1-136543

[3] Về án phí: Bị cáo Vũ Văn H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng chẵn) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Vũ Văn H có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- bị cáo; Những người TGT
- VKSND huyện Cẩm Khê;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Cơ quan THA hình sự;
- Cơ quan THA dân sự h Cẩm Khê;
- Công an huyện Cẩm Khê;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Thanh Loan

